

Chứng khoán Việt Nam

Thông tin thị trường chuyên sâu

Báo cáo ngày

Xu hướng thị trường:

Áp lực bán chứng lại

Chỉ số mở cửa phiên giao dịch với gap tăng mạnh 45.08 điểm do các lo ngại xung đột Trung Đông hạ nhiệt sau khi tổng thống Donald Trump thông báo cuộc chiến giữa Mỹ và Israel với Iran sẽ sớm hạ nhiệt. Đồng thời thông tin các nước châu Âu giải phòng kho dầu dự trữ đã giúp giá dầu hạ nhiệt xuống còn 85 đô/thùng so với mức giá cao nhất của hôm qua lên tới 120 đô/thùng. Nhờ các thông tin tích cực đã ngăn đà giảm của chỉ số và VN-Index đã ghi nhận phiên hồi phục đầu tiên.

Kết thúc phiên giao dịch, chỉ số VN-Index tăng 23.94 điểm (+1.45%), đạt 1,676.73 điểm; HNX-Index tăng 4.71 điểm (+2.00%), đạt 240.07 điểm. Thanh khoản thị trường duy trì ở mức cao, đạt trên mức trung bình 20 phiên, ở mức 45.6 nghìn tỷ đồng, tương ứng với 1,734 triệu cổ phiếu được giao dịch. Khối ngoại mua ròng 1,133 tỷ đồng trong phiên hôm nay, trong đó giá trị mua ròng lớn nhất là HPG, MWG và FPT. Ngược lại, STB, VIC và VPB là những cổ phiếu bán ròng tiêu biểu.

VCB (+5.41%), CTG (+5.57%), MBB (+6.84%) là ba cổ phiếu đã nâng đỡ lớn nhất thị trường. Ở chiều ngược lại, VIC (-2.61%), GAS (-7.00%), và BSR (-6.37%) là ba cổ phiếu gây sức ép lên thị trường trong phiên hôm nay.

Thương mại, Vận tải, và Hàng thiết yếu là các nhóm ngành tác động tích cực nhất đến thị trường trong phiên hôm nay. Các mã tiêu biểu là VEF, ACV, và AIG.

Góc nhìn kỹ thuật: Thị trường tiếp tục một phiên biến động mạnh, khi có lúc tăng gần 60 điểm sau đó lại quay đầu giảm điểm. Kết thúc phiên, thị trường tăng gần 24 điểm, tuy nhiên chưa lấp được một nửa so với cây nến giảm điểm hôm qua, điều này cho thấy thị trường tạm thời chỉ chứng lại đã giảm, chứ chưa có tín hiệu xác nhận tạo đáy. VN-index tạm thời đã giảm hơn 12% từ đỉnh gần nhất, như vậy cũng gần tương đương về độ giảm % so với ảnh hưởng từ tin thuế quan. Về mặt kỹ thuật, rủi ro ngắn hạn chiếm ưu thế khi VN-Index đánh mất ngưỡng hỗ trợ 1,750 điểm và lùi về ngưỡng hỗ trợ trung hạn MA200 ở 1,630. Nhiều khả năng thị trường sẽ tiếp tục rung lắc quanh ngưỡng hỗ trợ 1,630 để kiểm định lại lực cầu cũng như dần tạo đáy quanh khu vực này.

Dưới góc nhìn thống kê, chúng tôi theo dõi tỷ lệ phần trăm các mã cổ phiếu giao dịch trên đường trung bình động 50 ngày (EMA50) như một chỉ báo để xác định đáy thị trường. Trong lịch sử, VN-Index thường xác nhận đáy khi tỷ lệ này dao động trong khoảng từ 30% đến 40% và tạo đỉnh quanh vùng 60-70%. Với con số hiện tại đang ở mức quanh 40-45%, dữ liệu cho thấy dự báo tăng trưởng vẫn còn cho phần lớn các cổ phiếu.

Ở trường hợp cơ sở: Thị trường bật tăng sau khi kiểm định lại hỗ trợ 1,800 sẽ hướng về vùng đỉnh cũ ngắn hạn tại 1,900. Điều kiện cần để thị trường duy trì xu hướng tăng là thanh khoản tiếp tục cải thiện (với sự góp mặt của nhà đầu tư tổ chức) và dòng tiền lan tỏa dần sang các nhóm ngành khác.

Ở trường hợp tiêu cực: Đà tăng mạnh với thanh khoản cải thiện cùng độ rộng thị trường cho thấy sự lan tỏa tích cực đã tạo ra cho nhà đầu tư một điểm cắt lỗ phù hợp trong trường hợp thị trường đón nhận thông tin tiêu cực ngoài dự báo. Theo đó, trong trường hợp tiêu cực, VN-Index giảm về vùng sideway đã tích lũy trước đó quanh 1,600-1,700, nhà đầu tư có thể cân nhắc giảm tỷ trọng để quản trị rủi ro danh mục.

Chiến lược: Nhà đầu tư ngắn hạn nên ưu tiên đứng ngoài thị trường vì các yếu tố rủi ro chiến sự rất khó đoán. Với các vị thế trung hạn mua ở giá thấp, nhà đầu tư có thể yên tâm nắm giữ ở các nhóm ngành như thép và ngân hàng nhưng tỷ trọng ở mức vừa phải.



Các chỉ số chính trên thị trường chứng khoán Việt Nam (tỷ đồng)

Index	Giá	%ID	%1M	%1Yr.	PER	PBR	Vốn hóa
VN-Index	1,677	1.4	-4.4	26.0	14.9	2.0	7,752,883
VN30 Index	1,837	3.2	-5.9	32.1	13.6	2.1	5,338,096
VN Midcap	2,077	0.9	-3.4	4.0	13.5	1.4	1,386,537
VN Smallcap	1,385	0.5	-5.5	-8.1	15.0	0.9	294,462
HNX Index	240	2.0	-5.4	0.2	12.4	1.4	376,677
UpCom	122	2.4	-3.0	23.3	13.4	1.8	620,364

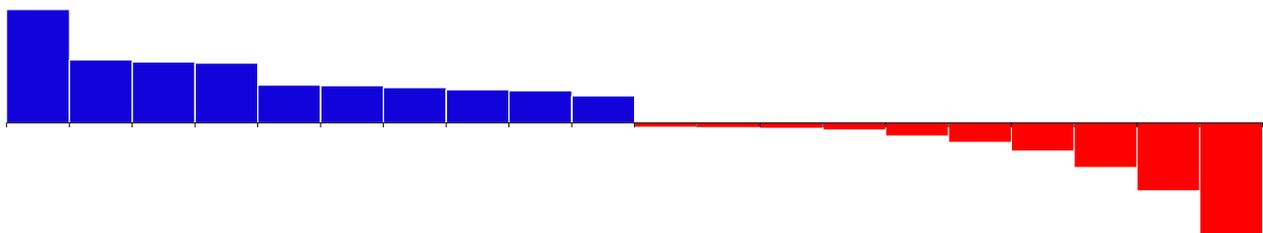
Nhóm ngành (tỷ đồng)

Nhóm ngành	%ID	%1M	%YTD	%1 YR.	PER	PBR	Vốn hóa
Bán lẻ	4.4	3.0	-6.7	1.3	19.0	3.6	161,612
Bảo hiểm	0.4	27.7	18.3	18.8	15.1	1.9	65,733
Bất động sản	-1.1	-5.2	-21.4	155.9	23.1	2.5	1,826,172
CNTT	4.3	-14.9	-16.0	-33.3	14.4	3.1	149,827
Dầu khí	-5.3	61.3	44.8	28.7	33.5	3.5	90,216
Dịch vụ tài chính	-0.2	6.4	3.3	21.8	14.3	1.6	252,621
Tiền ích	-4.4	34.4	16.6	28.6	15.5	2.3	377,673
Du lịch và Giải trí	1.1	-10.5	-13.8	35.4	16.6	4.6	170,674
Hàng & DV CN	-1.0	2.3	-0.1	10.9	13.0	1.6	168,298
Hàng CN & Gia dụng	5.3	14.0	9.0	4.9	11.9	1.7	63,082
Hóa chất	-0.9	22.0	26.7	-1.0	17.8	1.9	242,786
Ngân hàng	4.2	3.0	-1.3	15.0	9.2	1.5	2,571,155
Ô tô và phụ tùng	1.7	-12.4	-9.1	-3.2	3.3	1.1	14,480
Tài nguyên Cơ bản	6.3	2.9	2.9	11.4	14.8	1.4	252,653
Thẩm mỹ & Đồ uống	3.1	-3.8	-4.7	-0.5	15.8	2.4	432,924
Truyền thông	-0.7	-6.3	-5.1	-29.1	23.9	1.0	2,549
Xây dựng và Vật liệu	1.3	-9.6	-5.4	-0.6	10.7	1.3	136,696
Y tế	2.3	5.9	2.6	4.4	19.2	2.2	41,408

Tiền tệ và hàng hóa

Tỷ giá	%ID	%1W	%1M	%3M	%YTD	%1Yr.	
Dollar index	99	-0.6	-0.5	1.8	-0.2	0.2	-5.1
USD/JPY	158	-0.1	-0.1	2.0	1.0	0.5	7.0
USD/CNY	7	-0.5	-0.7	-0.6	-2.8	-1.6	-5.3
KRW/USD	1,468	-0.6	-1.4	0.7	-0.2	2.0	0.9
EUR/USD	1	-0.1	-0.3	2.1	0.4	0.8	-7.0
USD/VND	26,236	-0.1	0.2	1.3	-0.5	-0.2	2.8
Dầu thô	87	-8.4	16.4	35.7	48.5	51.2	31.5
Xăng	237	-15.6	-3.5	21.0	33.1	39.0	13.3
Khí đốt	3	-1.5	0.7	-1.3	-33.1	-16.6	-31.6
Than	134	-3.0	-1.1	16.5	22.0	24.2	27.6
Vàng	5,184	0.9	1.9	3.2	22.6	20.0	79.5
Thép cuộn	3,260	-0.2	0.6	0.1	-0.5	-0.3	-3.9

Đóng góp vào VN Index



VCB (5.41%)	CTG (5.57%)	MBB (6.84%)	HPG (6.90%)	BID (3.08%)	VNM (6.88%)	STB (6.91%)	ACB (4.59%)	TCB (3.59%)	FPT (4.74%)	VIX (-2.74%)	GEX (-4.07%)	POW (-3.32%)	PVS (-8.06%)	GEE (-6.11%)	PLX (-6.93%)	GVR (-5.12%)	BSR (-6.37%)	GAS (-7.00%)	VIC (-2.61%)
-------------	-------------	-------------	-------------	-------------	-------------	-------------	-------------	-------------	-------------	--------------	--------------	--------------	--------------	--------------	--------------	--------------	--------------	--------------	--------------

[Analyst]
Nhi Nguyen
 ☎ (84-28) 6299 - 8000
 ✉ nhi.ntt@shinhan.com

Theo dõi Zalo của SSV
 để cập nhật báo cáo mới nhất



Quét mã QR hoặc click để theo dõi

Điểm tin thị trường

Tin tức nổi bật

- VHM – Bất động sản:** UBND xã Xuân Thới Sơn đã phê duyệt quy hoạch tỷ lệ 1/2000 cho dự án Khu đô thị Đại học Quốc tế Berjaya do Vinhomes đầu tư với tổng vốn gần 59,000 tỷ đồng quy mô khoảng 880 ha.
- NVL – Bất động sản:** Công ty TNHH No Va Thảo Điền, công ty con của Novaland, chậm thanh toán hơn 2,030 tỷ đồng gốc và 89.7 tỷ đồng lãi trái phiếu NTDCH2227001 do chưa thu xếp được nguồn tiền, hiện đang tiếp tục thương thảo với nhà đầu tư.
- TCB – Ngân hàng:** Techcombank vừa thông qua nghị quyết góp thêm tối đa 800 tỷ đồng, tương ứng 80 triệu cổ phần mệnh giá 10,000 đồng/cp, để tăng vốn tại Công ty Cổ phần Bảo hiểm Nhân thọ Kỹ Thương – Techcom Life.
- PDR – Bất động sản:** Chiều 9/3, Sở Văn hóa và Thể thao TP.HCM khẳng định chưa có chủ trương giao khu đất 14.2 ha tại 268 Lý Thường Kiệt cho Phát Đạt hoặc bất kỳ doanh nghiệp nào để phát triển dự án bất động sản thương mại.
- TVS – Chứng khoán:** Chứng khoán Thiên Việt công bố đầu tư 4 triệu USD vào Dat Bike trong vòng gọi vốn Series B, nguồn vốn dự kiến dùng để mở rộng sản xuất, hoàn thiện chuỗi cung ứng, nâng cấp phân phối và tăng cường R&D cho Dat Bike.
- VCB – Ngân hàng:** Từ ngày 1/3/2026, Vietcombank chính thức áp dụng phương pháp tiêu chuẩn trong tính toán tỷ lệ an toàn vốn theo Thông tư 14/2025, đáp ứng đầy đủ các yêu cầu về hệ thống dữ liệu và quản trị.
- STB – Ngân hàng:** Sacombank đặt mục tiêu lợi nhuận trước thuế năm 2026 đạt 8,100 tỷ đồng, tăng 6.2% so với năm 2025; tổng tài sản dự kiến vượt 1 triệu tỷ đồng và kiểm soát tỷ lệ nợ xấu nội bảng dưới 5%.
- LPB – Ngân hàng:** LPBank công bố thôi phân công nhiệm vụ Phó Tổng Giám đốc đối với ông Nguyễn Hoàng Hải từ ngày 09/03/2026 theo nguyện vọng cá nhân. Ban Điều hành LPBank hiện còn 10 thành viên gồm Tổng Giám đốc, 5 Phó Tổng Giám đốc và 4 thành viên khác.
- DXG – Bất động sản:** Ngày 4/3, nhóm quỹ liên quan Dragon Capital đã bán ra 2.4 triệu cổ phiếu DXG, giảm tỷ lệ sở hữu tại CTCP Tập đoàn Đất Xanh từ 8.2% xuống 7.99%.

Cổ phiếu nổi bật trong ngày

▶ CTCP Tập đoàn Hòa Phát - HPG

HPG – Thép: Ông Trần Vũ Minh, con trai Chủ tịch Trần Đình Long, đã đăng ký mua 50 triệu cổ phiếu HPG khi giá đóng cửa ngày 9/3/2026 đạt 25,350 đồng, mức thấp nhất 6 tháng, nhằm tăng tỷ lệ sở hữu cá nhân.



Xu hướng dòng tiền

Luán chuyển dòng tiền giữa các nhóm ngành (tỷ đồng)							
STT	Nhóm ngành	% Thay đổi thanh khoản trung bình 1 tuần	3/9/2026	3/10/2026	TB 1 tuần	Xu hướng 20 phiên	
1	Bán lẻ	43.1	663	2,068	1,445		
2	Y tế	36.3	54	61	45		
3	Truyền thông	31.7	13	28	22		
4	Tài nguyên Cơ bản	21.2	3,371	2,803	2,312		
5	Ô tô và phụ tùng	19.8	62	76	64		
6	Thực phẩm và đồ uống	12.3	2,029	2,319	2,065		
7	Xây dựng và Vật liệu	11.4	1,096	1,512	1,357		
8	Du lịch và Giải trí	7.7	289	339	315		
9	Ngân hàng	6.2	13,028	9,105	8,573		
10	Hóa chất	4.5	3,297	2,558	2,448		
11	Dịch vụ tài chính	1.8	2,316	5,640	5,540		
12	Bảo hiểm	-0.4	113	103	104		
13	Công nghệ Thông tin	-0.4	1,371	1,703	1,711		
14	Bất động sản	-2.6	4,011	3,759	3,857		
15	Dầu khí	-12.7	4,169	3,028	3,468		
16	Điện, nước & xăng dầu khí đốt	-13.9	949	1,100	1,277		
17	Hàng & Dịch vụ Công nghiệp	-13.9	1,813	2,083	2,420		

Top 15 cổ phiếu có giá trị giao dịch đột biến 1 tuần									
Mã	Tên doanh nghiệp	Nhóm ngành	% Thay đổi				Thống kê giao dịch		
			Giá đóng cửa	%1D	%1W	%YTD	% Thay đổi GTGD	GTGD (tỷ đồng)	Xu hướng
SSI	Chứng khoán SSI	Dịch vụ tài chính	29,650	1.2	-9.0	28.1	102	2,406.7	
MWG	Thế giới di động	Bán lẻ	81,000	5.2	-8.2	34.7	173	1,664.8	
HPG	Hòa Phát	Tài nguyên Cơ bản	27,100	6.9	-2.2	22.0	73	2,452.2	
VCI	Chứng khoán Vietcap	Dịch vụ tài chính	35,700	1.0	-6.5	9.9	216	938.3	
CTG	VietinBank	Ngân hàng	35,050	5.6	-2.4	35.2	123	862.5	
MSN	Tập đoàn Masan	Thực phẩm và đồ uống	68,300	0.1	-11.3	-2.4	101	927.0	
VCB	Vietcombank	Ngân hàng	60,400	5.4	-1.9	-0.3	185	690.3	
MBB	MBBank	Ngân hàng	26,550	6.8	-1.8	62.1	64	990.3	
TCB	Techcombank	Ngân hàng	30,300	3.6	-9.8	26.2	8	568.2	
GEX	Tập đoàn Gelex	Hàng & Dịch vụ Công nghiệp	31,800	-4.1	-15.2	80.9	4	475.8	
VHM	Vinhomes	Bất động sản	89,800	1.6	-4.0	124.5	0	513.8	
VND	Chứng khoán VNDIRECT	Dịch vụ tài chính	16,550	-2.1	-9.8	35.5	(4)	485.8	
SHB	SHB	Ngân hàng	14,500	1.0	-6.5	84.2	(11)	1,151.2	
VIX	Chứng khoán VIX	Dịch vụ tài chính	16,000	-2.7	-13.1	102.0	(17)	765.0	
DIG	DIC Corp	Bất động sản	12,600	-0.4	-10.3	-22.9	(34)	341.4	

Top 10 cổ phiếu có khối lượng giao dịch đột biến 1 tuần									
Mã	Tên doanh nghiệp	Nhóm ngành	% thay đổi				Thống kê giao dịch		
			Giá đóng cửa	%1D	%1W	%YTD	% Thay đổi KLGD	Khối lượng giao dịch	Xu hướng
GEE	Thiết bị điện GELEX	Hàng & Dịch vụ Công nghiệp	142,800.0	-6.1	-18.9	-41.8	3.4	125.70	
DPG	Tập đoàn Đạt Phương	Xây dựng và Vật liệu	40,950.0	1.1	-6.1	9.2	5.0	47.65	
HHP	Giấy Hoàng Hà Hải Phòng	Tài nguyên Cơ bản	13,500.0	1.5	1.5	21.6	10.2	10.70	
BFC	Phân bón Bình Điền	Hóa chất	71,000.0	4.6	-6.5	66.3	2.2	42.25	
DGW	Thế Giới Số	Bán lẻ	42,300.0	1.6	-7.9	8.5	1.1	41.25	
HVH	Đầu tư và Công nghệ HVC	Xây dựng và Vật liệu	11,200.0	0.4	-5.9	-16.4	2.5	13.55	
CIG	Xây dựng COMA 18	Xây dựng và Vật liệu	5,680.0	-6.9	-25.1	-33.2	1.8	9.30	
CKG	Xây dựng Kiên Giang	Bất động sản	8,900.0	2.4	-5.3	-11.0	-4.8	12.40	
RYG	Sản xuất và Đầu tư Hoàng Gia	Xây dựng và Vật liệu	10,950.0	0.0	-3.9	6.3	-6.9	11.00	
TDP	Công ty Thuận Đức	Hàng & Dịch vụ Công nghiệp	28,550.0	-3.5	-4.4	-1.6	-3.5	33.20	

Top mua bán ròng của khối ngoại trong ngày (tỷ đồng)				Giao dịch của khối ngoại (tỷ đồng)			
Top bán ròng		Top mua ròng		Ngày	Mua	Bán	Mua-Bán ròng
(387.03)	STB	HPG	581.30	3/10/2026	5,897.4	4,768.4	1,129.0
(185.67)	VIC	MWG	561.61	3/9/2026	3,862.7	4,234.9	-372.2
(153.67)	VPB	FPT	317.48	3/6/2026	3,359.1	4,668.9	-1,309.7
(125.35)	GEX	VNM	222.25	3/5/2026	3,099.8	6,217.3	-3,117.5
(89.64)	VCI	BSR	158.59	3/4/2026	4,734.1	6,426.1	-1,692.0
(87.80)	VHM	FRT	115.69	3/3/2026	3,691.1	4,478.2	-787.2
(85.74)	BID	ACB	114.16	3/2/2026	4,910.9	4,149.4	761.5
(82.04)	VIX	PVD	106.88	2/27/2026	4,264.0	4,073.9	190.1
(71.26)	TPB	DCM	83.45	2/26/2026	6,145.0	9,215.5	-3,070.4
(68.69)	VCB	TCH	82.73	2/25/2026	4,727.8	5,790.6	-1,062.8
				2/24/2026	5,044.2	4,722.3	322.0
				2/23/2026	2,938.5	4,055.1	-1,116.7
				2/13/2026	3,463.8	3,271.1	192.6
				2/12/2026	2,843.1	2,500.7	342.4
				2/11/2026	5,144.6	3,055.4	2,089.2
				2/10/2026	3,821.9	3,063.5	758.3

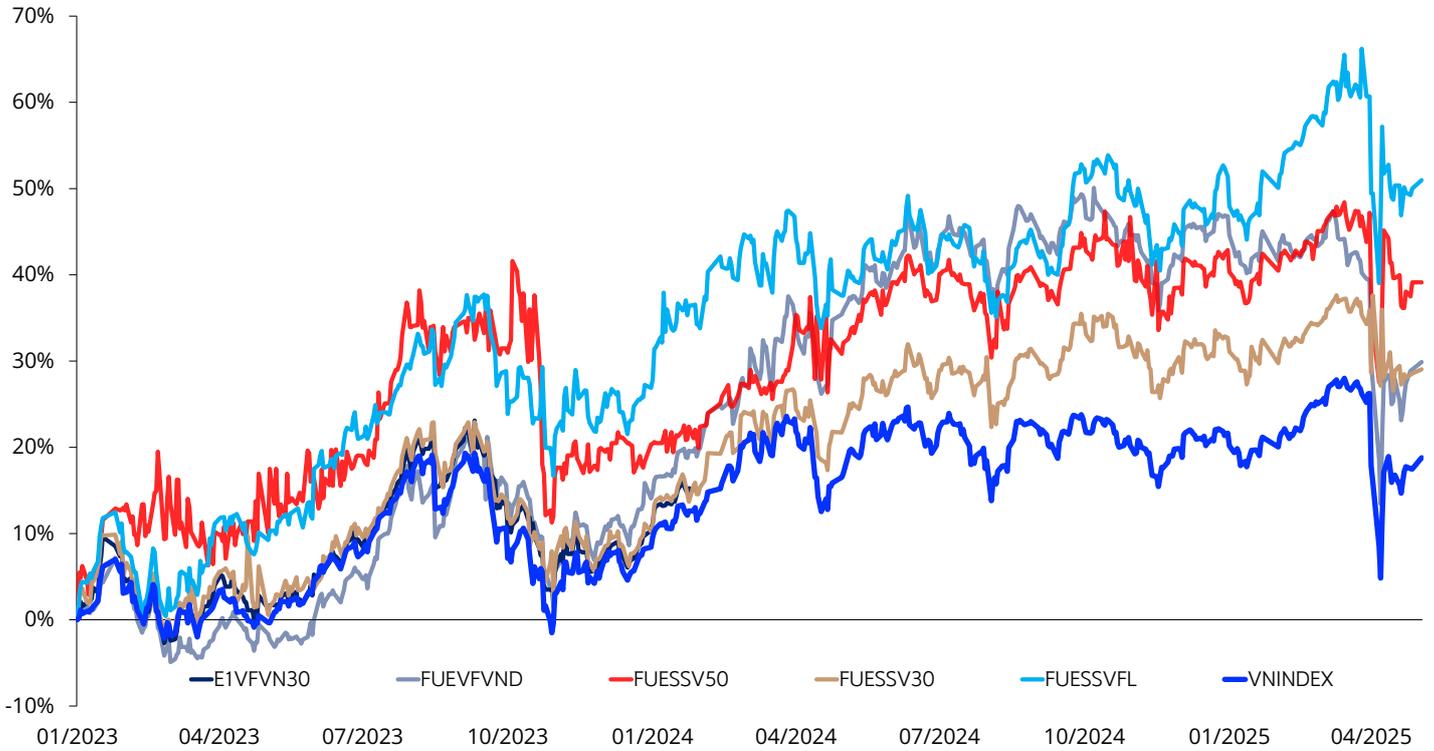
Nguồn: Filipro

Chứng chỉ quỹ ETF

Thông kê giao dịch chứng chỉ quỹ ETF nội địa

Stt	Tên quỹ	Mã chứng chỉ quỹ	Giá (VND)	%1D	%1M	YTD	KLGD	GTGD (tỷ đồng)	Thanh khoản 20 phiên
1	DCVFMVN30 ETF Fund	E1VFN30	33,890	3.3%	-2.5%	-6.1%	820,900	27.3	
2	SSIAM VNX50 ETF	FUESSV50	29,890	4.9%	-0.2%	5.2%	7,600	0.2	
3	SSIAM VNFIN LEAD ETF	FUESSVFL	29,880	3.4%	0.4%	-1.6%	24,300	0.7	
4	DCVFMVN Diamond ETF	FUEVFN30	36,890	5.2%	-7.3%	-3.7%	428,100	15.4	
5	VinaCapital VN100 ETF	FUEVN100	26,000	1.0%	-5.5%	1.9%	152,200	3.9	
6	SSIAM VN30 ETF	FUESSV30	23,950	3.7%	-4.2%	-6.0%	28,600	0.7	
7	MAFN VN30 ETF	FUEMAV30	22,420	3.6%	-5.7%	-9.6%	109,600	2.4	
8	IPAAM VN100 ETF	FUEIP100	11,980	0.0%	-2.4%	-3.8%	0	n.a	
9	KIM Growth VN30 ETF	FUEKIV30	12,450	3.3%	-5.7%	-9.6%	18,400	0.2	
10	DCVFMVN Mid Cap ETF	FUEDCMID	13,880	6.9%	-5.5%	-6.3%	1,900	0.0	
11	KIM Growth VNFINSELECT ETF	FUEKIVFS	16,660	3.0%	-3.8%	-5.2%	5,600	0.1	
12	MAFM VNDIAMOND ETF	FUEMAVND	15,410	4.0%	-6.2%	-5.5%	26,300	0.4	
13	FPT CAPITAL VNX50 ETF	FUEFCV50	15,800	2.6%	4.2%	9.7%	2,500	0.0	
14	KIM GROWTH VN DIAMOND ETF	FUEKIVND	13,390	n.a	-8.1%	-6.9%	0	n.a	
15	Bao Viet Fund VN Diamond	FUEBFVND	n.a	n.a	0.0%	0.0%	0	n.a	
16	An Binh Fund VN Diamond	FUEABVND	12,250	0.0%	2.9%	13.3%	0	n.a	

Tỷ suất lợi nhuận của các ETF và VNINDEX



Thông kê chứng chỉ quỹ ETF nội địa

Stt	Tên quỹ	Công ty quản lý	Ngày thành lập	Mô phỏng chỉ số	Tài sản (triệu USD)	Dòng vốn ròng 1M (triệu USD)	Dòng vốn ròng 3M (triệu USD)	Tỷ suất lợi nhuận 1Y (%)	Độ lệch chuẩn 1Y (%)	Beta	Lợi suất cổ tức (%)	PB (x)	PE (x)	Tỷ trọng top 10 cổ phiếu (%)
1	DCVFMVN30 ETF Fund	DCVFM	8/14/2014	VN30TR	to be empty	(92,093)	(426,033)	39.5	19.5	0.9	1.72	2.3	13.8	53.6
2	SSIAM VNX50 ETF	SSIAM	12/15/2014	VNX50IX	n.a	-	5,620	43.8	24.4	0.8	1.64	1.8	13.7	52.3
3	SSIAM VNFIN LEAD ETF	SSIAM	2/24/2020	VNFL	n.a	(5,959)	41,629	26.9	25.7	1.0	2.23	1.4	8.4	85.1
4	DCVFMVN Diamond ETF	DCVFM	5/12/2020	VND	n.a	230,632	242,951	9.7	23.0	0.9	1.96	2.1	12.4	84.1
5	VinaCapital VN100 ETF	Vinacapital	6/16/2020	VN100	n.a	-	-	39.4	20.2	0.8	1.58	2.0	13.3	49.7
6	SSIAM VN30 ETF	SSIAM	7/27/2020	VN30	n.a	5,097	7,353	39.1	22.7	0.7	1.91	2.0	12.2	62.5
7	MAFN VN30 ETF	MAFM	12/8/2020	VN30	n.a	(49,493)	(74,073)	33.9	22.6	1.0	1.56	2.2	13.9	70.0
8	IPAAM VN100 ETF	I.P.A	7/28/2021	VN100	n.a	-	-	27.3	55.2	0.9	1.56	2.0	13.4	55.0
9	KIM Growth VN30 ETF	KIM	1/6/2022	VN30TR	n.a	-	-	34.6	25.1	0.9	1.73	1.8	11.7	58.9
10	DCVFMVN Mid Cap ETF	DCVFM	9/29/2022	VNMidcap	n.a	1,326	9,598	11.3	26.8	0.8	1.46	1.5	13.6	38.7
11	KIM Growth VNFINSELECT ETF	KIM	11/3/2022	VNFS	n.a	-	(8,614)	18.7	26.5	0.9	1.97	1.4	8.8	71.1
12	MAFM VNDIAMOND ETF	MAFM	3/2/2023	VND	n.a	25,071	(7,679)	8.4	24.4	0.9	2.31	1.8	10.6	87.2
13	FPT CAPITAL VNX50 ETF	FPTF	5/25/2023	VNX50	n.a	-	-	35.0	37.1	0.6	n.a	n.a	n.a	n.a
14	KIM GROWTH VN DIAMOND ETF	KIMF	4/24/2024	VNX50	n.a	n.a	n.a	6.6	26.2	1.0	1.94	2.0	12.8	81.7
15	Bao Viet Fund VN Diamond	BVF	#N/A	N/A	n.a	n.a	n.a	n.a	0.0	n.a	n.a	n.a	n.a	n.a
16	An Binh Fund VN Diamond	ABF	8/16/2024	VN30	n.a	n.a	n.a	20.1	30.0	0.6	n.a	n.a	n.a	n.a

Nguồn: Bloomberg

SEOUL

Shinhan Securities Corp.
Shinhan Investment Tower
70, Youido-dong, Yongsungpo-gu,
Seoul, Korea 150-712
Tel : (82-2) 3772-2700, 2702
Fax : (82-2) 6671-7573

SHANGHAI

Shinhan Investment Corp.
Shanghai Representative Office
Room 104, Huaneng Union Mansion No.958,
Luijiazui Ring Road, PuDong, Shanghai, China
Tel : (86-21) 6888-9135/6
Fax : (86-21) 6888-9139

NEW YORK

Shinhan Investment America Inc.
1325 Avenue of the Americas Suite 702,
New York, NY 10019
Tel : (1-212) 397-4000
Fax : (1-212) 397-0032

HO CHI MINH

Shinhan Securities Vietnam Co., Ltd.
18th Floor, The Mett Tower, 15 Tran Bach Dang Street, Thu Thiem
Ward, Thu Duc City, Ho Chi Minh City, Vietnam
Tel : (84-8) 6299-8000
Fax : (84-8) 6299-4232

HONG KONG

Shinhan Investment Asia Ltd.
Unit 7705 A, Level 77
International Commerce Centre
1 Austin Road West
Kowloon, Hong Kong
Tel : (852) 3713-5333
Fax : (852) 3713-5300

HA NOI

Shinhan Securities Vietnam Co., Ltd.
Hanoi Branch
2nd Floor, Leadvisors Building, No. 41A Ly Thai To, Ly Thai To Ward,
Hoan Kiem District, Hanoi, Vietnam
Tel : (84-8) 6299-8000

INDONESIA

PT Shinhan Sekuritas Indonesia
30th Floor, IFC 2, Jl. Jend. Sudirman Kav.
22-23, Jakarta, Indonesia
Tel : (62-21) 5140-1133
Fax : (62-21) 5140-1599



Thông báo tuân thủ

- Tôi/chúng tôi, với tư cách là chuyên viên/các chuyên viên chuẩn bị bản báo cáo này, cam kết nội dung trình bày ở trên phản ánh chính xác quan điểm của tôi/chúng tôi về các chủ đề chứng khoán và tổ chức phát hành được thảo luận trong bài nghiên cứu. Hơn nữa, tôi/chúng tôi cũng xác nhận rằng bài báo cáo này được soạn thảo mà không phải chịu bất kỳ áp lực hoặc sự can thiệp bất hợp lý nào từ bên ngoài.
- Bản báo cáo này là tài liệu tham khảo cho đầu tư dựa trên các dữ liệu trong quá khứ, vì thế những biến động giá cổ phiếu trong tương lai có thể khác với các xu hướng đã được hình thành.
- Các dữ liệu này phản ánh chính xác quan điểm của người phụ trách nghiên cứu và phân tích về chứng khoán của doanh nghiệp, nhưng các quan điểm và những ước tính này có thể có sai sót. Vì vậy, việc lựa chọn cổ phiếu và đưa ra quyết định đầu tư cuối cùng nên phụ thuộc vào chính mỗi nhà đầu tư.
- Các dữ liệu nghiên cứu và phân tích chỉ được gửi tới cho khách hàng của chúng tôi, do đó không được phép sao chép, chuyển tiếp, hay gửi lại cho các đơn vị khác trong mọi trường hợp mà chưa được sự cho phép của chúng tôi.

Miễn trừ trách nhiệm

- Báo cáo phân tích này và các tài liệu marketing dành cho thị trường / chứng khoán Việt Nam được thực hiện và phát hành bởi Phòng Phân Tích của Công ty Chứng Khoán Shinhan Việt Nam, công ty được cấp giấy phép đầu tư của Ủy ban Chứng khoán Nhà nước Việt Nam. Chuyên viên phân tích, người thực hiện và phát hành báo cáo phân tích này và các tài liệu marketing, được cấp chứng chỉ hành nghề và được quản lý bởi UBCKNN Việt Nam. Báo cáo này không được sao chụp, nhân bản hoặc xuất bản (toàn bộ hoặc từng phần) hoặc tiết lộ cho bất kỳ người nào khác mà không được sự chấp thuận bằng văn bản của Công ty Chứng Khoán Shinhan Việt Nam.
- Báo cáo này được viết nhằm mục đích chỉ cung cấp thông tin. Bản báo cáo này không nên và không được diễn giải như một đề nghị mua hoặc bán hoặc khuyến khích mua hoặc bán bất cứ khoản đầu tư nào. Khi xây dựng bản báo cáo này, chúng tôi hoàn toàn đã không cân nhắc về các mục tiêu đầu tư, tình hình tài chính hoặc các nhu cầu cụ thể của các nhà đầu tư. Cho nên khi đưa ra các quyết định đầu tư cho riêng mình, các nhà đầu tư nên dựa vào đánh giá cá nhân hoặc tư vấn của chuyên gia tư vấn tài chính độc lập của mình và tùy theo tình hình tài chính cá nhân, mục tiêu đầu tư và các quan điểm thích hợp khác trong từng hoàn cảnh. Công ty Chứng Khoán Shinhan Việt Nam không đảm bảo nhà đầu tư sẽ đạt được lợi nhuận hoặc được chia sẻ lợi nhuận từ các khoản đầu tư. Công ty Chứng Khoán Shinhan Việt Nam, hoặc các bên liên quan, và các nhân sự cấp cao, giám đốc và nhân viên tuyển bố miễn trừ trách nhiệm với các khoản lỗ hoặc tổn thất liên quan đến việc sử dụng toàn bộ hoặc một phần báo cáo này. Thông tin và nhận định có thể thay đổi bất cứ lúc nào mà không cần báo trước và có thể khác hoặc ngược với quan điểm được thể hiện trong các mảng kinh doanh khác của Công ty Chứng Khoán Shinhan Việt Nam. Quyết định đầu tư cuối cùng phải dựa trên các đánh giá cá nhân của khách hàng, và báo cáo phân tích này và các tài liệu marketing không thể được sử dụng như là chứng cứ cho các tranh chấp pháp lý liên quan đến các quyết định đầu tư.
- Bản quyền © 2020 của Công ty Chứng Khoán Shinhan Việt Nam. Báo cáo này không được sao chụp, nhân bản hoặc xuất bản (toàn bộ hoặc từng phần) hoặc tiết lộ cho bất kỳ người nào khác mà không được sự chấp thuận bằng văn bản của Công ty Chứng Khoán Shinhan Việt Nam.